Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ TƯ — SỐ 289 MỖI SỐ 8 xu 民十年五月十五日 NGÀY THỨ NĂM 15 JUIN 1930

GIÁ BÁN

BỔN PHÁP	NGOẠI QUỐC
Mỗi năm 6$00	8$00
Sáu tháng 3$00	4$00
Ba tháng 1$50	2$00

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gởi cho M. THÂN-QUẢN-PHIÊN, Directeur du journal TIẾNG DÂN à Huế (Thương và ngoại quốc).

TIẾNG DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
Huỳnh-Thúc-Kháng

Quản-lý
Trần-Hữu-Phiên

敝民

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Giá quảng cáo
Dương thường-lệ
Mỗi cột mỗi kỳ
Mỗi tháng 10 lần

Giết người thì bị tội chết. Hại người và ăn trộm thì bị tội 判決三章

CÁI HỌA GIẾT NGƯỜI

(Chiến-tranh)

Kể trong lịch sử sinh hoạt và giao tế của loài người, thì bất luận thời đại nào dân tộc nào, cũng nhận sự giết người là cái tội ác to lớn, thảm họa ghê gớm nhứt trong cõi đời; vì hễ đồng một loài người thì dù đen màu đỏ xương cứng thịt mềm, ai cũng như ai, không ai chết hai lần, mà cũng không ai chết đi rồi sống lại. Các nhà tôn giáo thường nêu cái nghĩa từ thiện để răn đời về cái tội phạm ấy, mà nào nhà chánh trị, nào nhà pháp luật, cho đến các nhà triết-học lập ra thuyết nọ, đặt ra phép nọ phép kia, cái tôn chỉ cũng là vì loài người mà kiếm cách phòng nhàn, cho cái họa giết người một ngày một dăm bớt. Cõi đời mà có ngày đại đồng, cũng bởi mỗi lòng « không nỡ giết người » (不忍人之心) ấy suy ra, chớ không có gì khác. Thử mà ta thử xét trên lịch sử xưa nay mà nhứt là về thời đại cạnh tranh gần đây, thì thấy một điều lạ là: cũng thì giết người mà không những không cho là tội ác, không cho là thảm họa, lại được mang cái vinh dự là « hùng dõng, nghĩa khí, thắng lợi ». Tức là giết người trong cuộc chiến tranh vậy.

Từ trận Âu-chiến 1914-1918 về sau, người trên thế giới trông thấy cái tấn-kịch « người chết của tàn » ghê gớm ấy, ai cũng sinh lòng áy náy mà có ý xu hướng về chủ nghĩa hòa bình. Dẫu thực tế chưa thấy gì song đó cũng là một cái điềm báo trước cho loài người biết con đường hạnh phúc sau này không có ngã nào hơn nữa.

Về trận Âu-chiến, có một nhà học giả Trung-hoa nói rằng:

« Trận Âu-chiến mà người ta « cho là lớn, không phải tại « giết người nhiều. Kể cả trận « ấy trong mấy năm trời chết « hết 7 triệu người, bị thương « trên 2 triệu. Ngày xưa trong « một nước Tàu về khoảng Tăng- « quốc-Phiên, Hồng-tú-Toàn, « chỉ trong bảy tám số người « một trăm bốn mươi triệu « chết hết bốn phần mười (40%); « về khoảng Lý-Tự-Thành, Trương- « Hiến-Trung, chỉ tỉnh Hồ-Bắc « và Tứ-xuyên mà một tay « Trương giết đến 20 triệu « còn kể lên nữa Hoàng-Sào giết « 8 triệu; Hàng-Võ một đêm mà « chôn 20 vạn; Bạch-Khởi một « đêm mà chôn 40 vạn. So « với những số người chết ở « Trung-quốc đó thì số người « chết tại trận Âu-chiến có gì « làm nhiều. Nhưng trận Âu- « chiến đó người ta cho là lớn « là vì ba lẽ:

« 1. — Những đồ chiến cụ, « lắm thứ cơ xảo kỳ dị chẳng « khác chi những phép tắc « trong truyện Phong-thần, « Tây-du.

« 2. — Những nơi bị phá- « hoại hư nát, phần nhiều là « nơi danh thành, đại kiến trúc.

« 3. — Những người bị chết, « phần nhiều là người sáng tạo « người danh tiếng (tức là « người văn-minh).

« Mấy cớ nói trên so với thời « đại xưa, binh lính thì cung « tên gươm giáo, thuẫn gỗ giáp « nan; chiến trường thì thành « đất nhà tranh, rừng không « đồng rộng; người chết thì « phần nhiều dân thường, « không có thân phận lớn như « người văn-minh ngày nay. « Vì mấy lẽ ấy nên người ta « cho trận Âu-chiến là lớn. Cơ « xảo càng nhiều thì trận đánh « càng to, mà số người chết lại « càng ít. Ở thời đại cung tên thì « chết nhiều hơn thời đại súng « điều thương, ở thời đại súng « điều thương thì chết nhiều « hơn thời đại súng cơ quan « và độc-khí v. v. »

Theo nhà bàn trên, đời xưa chết nhiều mà cũng cho là nhỏ, đời nay chết ít mà cũng cho là lớn, là theo giá-trị người đời cùng đồ vật liệu mà cân nhắc. Vì như trẻ con năm mười tháng, hoặc năm bảy tuổi thì có chết, người ta cũng không than van đau xót cho lắm; còn như người thành nhân trở lên rủi chết thì người ta ai cũng thương tiếc. Lại như lầu cao nhà ngói mà bị hư đổ tan nát, ai cũng đau tiếc, còn nhà tranh liếp cỏ, thì có xiêu ngã là tới cũng không ai để ý đến. Nghĩa là người văn minh thì chết ít cũng cho là lớn mà dân dã-man thì chết nhiều cũng coi là nhỏ v. v.

Nguyễn-võ-Lược

VẬN-VĂN

CÙNG BẠN ĐỌC BÁO

Trong số mấy ngàn độc-giả yêu-quí của bản báo, nhiều ngài rất châu-tất, trả tiền đã đành mà lại đông bạn, thật là tiện cho việc sổ sách, bản-báo hết sức cảm ơn. Nhưng cũng có nhiều ngài gởi thơ về mua báo mà không gởi bạc theo, hoặc mua năm mà gởi lờ đờ 1, 2, 3 đồng trước, bản-báo cũng thể tình, y lời trong thơ các ngài mà gởi báo đi, nay đã đa số bạc trả trước, hoặc đã quá hạn rồi, mà cũng chưa thấy các ngài gởi số bạc còn thiếu về, như thế thiệt là bất tiện cho đường kinh tế của bản-báo. Vậy xin các ngài hãy nhớ lời hẹn trong thư trước mà gởi về cho, (các ngài mua hạn thứ ba từ 10 Aout 1929 đến 10 Aout 1930 cũng vậy) đừng để nhà báo phải gởi báo giản đoạn thì bản-báo lấy làm đa tạ.

B. B.

CÁC NƯỚC TRÊN THẾ-GIỚI

Trên thế-giới, tất cả có 71 nước độc-lập:

Ở Âu-châu 36 nước;
Ở Á-châu 11 nước;
Ở Phi-châu 3 nước;
Ở Nam-Mỹ 20 nước;
Ở Bắc-Mỹ 1 nước (Gia-Nã-Đại là một nước thực dân Anh, tuy rộng quyền tự trị nhưng không thể kể làm một nước độc-lập).

Ở Âu-châu nước Cộng-Hòa Saint-Marin, nằm vào giữa địa-thế Ý-Đại-Lợi, là nước nhỏ nhứt ở Âu-châu, rộng 52 ngàn thước vuông tây (kilomètres carrés), dân-cư có 10.000 người. Nước lớn nhứt là nước Nga, chỉ kể địa-bàn ở Âu-lục thì rộng 5.500.000 km2, dân-cư có 130 triệu người, kể cả địa-bàn ở Á-châu nữa thì rộng 22.479.500 km2, dân-cư có 180 triệu.

Nước dân-cư ít nhứt là nước Cộng-Hòa Mont Athos, ở phía nam bán đảo Salonique (Hi-Lạp, Grèce), có 2.000 người.

Tất cả có 10 nước bị ở dưới quyền ủy-thiệm (mandat) của Liệt-quốc: Syrie, Palestime, Transjordaine Irak, v. v. . .

V. L.

CHUYỆN HAY

HAI GIỜ «NÓI CHUYỆN» VỚI

MỘT NGƯỜI HOA-KỲ

Ngày nghỉ, mặt trời đã sắp lặn mà không khí còn nóng như lửa. Vô sự, lại muốn tìm đôi ba ngọn gió, tôi bèn phóe lên chiếc xe đạp, qua cầu Trường-tiền, theo con đường Jules Ferry, đi thẳng lên Nam-giao. Đến trước binh-phong Nam-giao, chiếc xe đạp tôi vừa tách sang phía tay phải, thời tôi thấy một thiếu-nữ người tây nằm lăn chiêng trên vạt cỏ, cách ba bốn thước có một chiếc xe hơi hai bánh còn quay giữa không trung. Tôi liền xuống xe, chạy lại. Người thiếu nữ, thấy tôi, ngồi xổm dậy, tự giới thiệu:

— Mis N., một người du-lịch Hoa kỳ.

(Cô nói tiếng Pháp, nhưng giọng hơi trẹ, không giống hẳn giọng dân bà Pháp).

— Tôi xin chào Qui-nương. Tôi xin qui-nương cũng cho tôi phép tự giới thiệu: Kim-sơn, làm phóng viên một tờ báo..... Tôi xem chừng như qui-nương vừa bị ngã xe phải? Vậy chớ qui-nương có bị thương tích gì không?

— Phải, tôi cầm bánh lái đi trên các con đường nào nhiệt trong thành Nữu-ước đã quen, đến đây gặp những nơi vắng vẻ không quen, nên ngã. Nói như vô-lý nhưng quả vậy. Song tôi không bị thương tích gì, chỉ trầy da ở cánh tay phải thôi. Mà tôi xem chừng như cái xe cũng không hại gì phải. Xin ông vui lòng giúp tôi lật cái xe lại chơi.

Nói vừa giới lời, cô đưa phăng giấy, cái lượm cái bót còn nằm giữa bãi cỏ, mở bót lấy chiếc mu-soa phất qua mặt mũi áo quần, rồi lấy một lọ teinture d'iode xức vào những nơi trầy da ở cánh tay phải. Xong, tôi cũng có lại lật cái xe. Một chiếc Citroën hai chỗ ngồi, nằm nhẹ, hai người xô một cái là lật lại được liền. Lật xong, cô khám qua loa, rồi nói:

— Máy móc không hư hỏng gì. Cũng may, vì xe thuê cho không phải của riêng tôi. Bây giờ tôi muốn trả về. Ông còn giao mặt nữa không? Bằng không xin ông vui lòng cầm bánh lái hộ tôi, vì tay phải tôi còn hơi đau. Xe đạp ông, ta dắm cột vào sau xe hơi.

Có miệng vừa nói, tay vừa mở bóp lấy ra một đoạn giấy gai, đặt cái xe đạp tôi cầm nơi tay, xách gác vắn phía sau xe hơi, cột lại.

Tôi trong lòng phải khen thầm cho cái não « đề phòng » của người Hoa-kỳ: đi chơi mà cũng đem theo thuốc xức và giấy gai! Lại cũng ngại thầm cho cái tánh « quyết đoán » của một người thiếu nữ Hoa-kỳ: hỏi mình, mình chưa kịp trả lời, cô đặt xe mình một ngày vào xe hơi! Thấy người ta như thế, xét lại mình bất phải xấu hổ: mình có biết cầm bánh lái là giống gì đâu!

Bỡ ngỡ một chập, tôi phải thú thật:

— Thưa qui nương, tôi không cầm bánh lái được.

— Sao vậy? ông cũng đau tay như tôi à?

— Tôi không đau tay nhưng cầm không được.

— Thế vì cớ gì?

— Vì cớ không biết cầm bánh lái.

— Sao không biết cầm?

— Vì xưa nay chưa khi nào tập cầm.

— Một người phóng viên không biết cầm bánh lái xe hơi! Thật à? Ở Nữu-ước, làm thợ cũng có xe hơi, con gái 10-15 tuổi cũng cầm bánh lái. Ở đây, làm phóng viên một tờ báo mà không biết cầm bánh lái! Lạ thiệt!

— Thưa qui-nương, không lạ gì. Có vậy thế-giới mới còn chia ra « tân-» với « cựu », có vậy người ta mới còn dùng những chữ « văn-minh cơ-xảo » « văn-minh tinh-thần ».

— Việc như thế ông không lấy làm lạ, vậy thì có những việc gì là lạ?

— Quen mắt là thường, không quen mắt là lạ. Tôi sinh đời sống kiếp ở đây, quen mắt quá rồi cũng chẳng biết lấy gì làm lạ! Thôi! Qui-nương gắng cầm lấy bánh lái, tôi xin ngồi theo đây. Ta thong thả cho xe chạy qua các nơi. Thấy điều gì lạ mắt, qui-nương cứ hỏi, tôi xin trả lời.

(Còn nữa)

Kim-Sơn

Tòa Thượng-thẩm Hanoi xử hai vụ Cộng sản Bắc-giang

Hôm 3 Juin tòa Thượng-thẩm đã họp để xét lại hai vụ Cộng-sản mà tòa-án Bắc-giang đã xử hôm 15 Mars và hôm 11 Avril 1930.

Trong vụ thứ nhứt có bốn người bị can. Trong số người bị can đó, có Không-văn-Quý bị cho có chơn trong V. N. Q. D. Đ. Không-văn-Quý trước kia đã bị bắt, rồi được tha. Anh ta nhân lãnh mật thám cho viên tri-phủ Bắc-giang, nhưng anh ta vẫn cứ lo việc cách mạng luôn. Một hôm người ta bắt được trong tủ anh ta nhiều truyền đơn xúi dân chúng đánh-đổ chính-phủ Bảo-hộ. Người ta lại biết được rằng anh ta có chơn trong đảng Cộng sản; chính anh ta đã lập nên nhiều sở tổ Cộng-sản trong hạt anh ta ở và nhiều lần nhóm hội tại nhà người anh em bà con của anh ta, tên là Ninh; trong mấy kỳ hội đó, hai người Da và Nghiêm thường có mặt luôn.

Tòa tuyên án như sau này:

Không-văn-Quý, khổ sai chung thân (y án).

Không-văn-Ninh và Đỗ-văn-Da, 10 năm khổ sai (giảm).

Nguyễn-trọng-Nghiêm 10 năm phạt vàng (giảm).

Tòa nghỉ. Đến 2 giờ lại họp tại để xử vụ thứ nhì.

Trong vụ này có 8 người bị can. Đúng 2 giờ Tòa tuyên án:

Trần-văn-Khu tức Quản-Khu và Phạm-hữu-Ngọ tức Giáo Tánh, khổ sai chung thân tù (y án).

Trần-văn-Kỷ tức Quản-Trọng và Nguyễn-văn-Long tức Trương-Long, 10 năm khổ sai (giảm).

Lê-văn-Long, Trần-văn-Phúc, Phạm-văn-Trúc và Lương-văn-Năm, 10 năm khổ sai (đúng).

Nguyễn-văn-Sơn, phát Ông (2-pháp), 3 năm tù và 500$ tiền phạt (đúng).

DU LỊCH TRUNG-KỲ

HUẾ

Nói về cổ-tích (Tiếp theo)

« Nam-giao » là nơi tế Trời. Ai tế? Vua. Khi nào tế? Ba năm một lần, tháng hai, ngày « Tân ». Tại sao lại tế? Tất chuyện Tàu, từ đời nhà Châu, nghĩa là ba trăm năm trước Tây-lịch.

Nam-giao có bốn cái nền: nền thứ nhứt tròn như « trời », nền thứ hai vuông như « đất », nền thứ ba và thứ tư cũng vuông. Trên nền thứ nhứt, về phía bắc, có hai cái đàn, cái bên tả để tế « Hiệp-thiên-thương đế », cái bên hữu để tế « Hoàng địa-kỳ »; về phía tây và phía đông cũng có năm cái đàn để tế ông Nguyễn-Kim, vua Gia-long, vua Minh-mạng, vua Thiệu-trị và vua Tự-đức. Trên nền thứ hai cũng có nhiều đàn để tế mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, thần mưa, thần gió, thần sông v. v. Còn hai nền dưới thì để làm nơi sắp đặt việc tế. Nền thứ tư trồng thông rất lớn.

« Lăng vua » có năm cái lớn: lăng Gia-long (cách Huế 14 km), lăng Minh-mạng (11 km), lăng Thiệu-trị (7 km), lăng Tự-đức (6 km) và lăng Khải-định (8 km). Đó là nói đường bộ. Đường thủy đi cũng được.

Nói về cổ-tích, phải trừ lăng Khải-định, vì lăng Khải-định mới làm đây. Những điều tôi mới sau này là nói về mấy lăng kia.

Theo triết lý ta buổi xưa, người ở đời trọng yếu không phải ở sự sống chết, trọng yếu chỉ vì tánh hạnh công nghiệp của mình đối với xã-hội. Đối với xã-hội người là làm gương cho hậu sinh. Vì có ý « làm gương » nên có ý « ghi dấu tích »; vì có ý « ghi dấu tích » nên ai ai cũng muốn ba điều: xây mồ để ghi dấu tích cho phần xác, dựng nhà thờ để ghi dấu tích cho phần hồn, dựng bia để ghi dấu tích cho công nghiệp quảng-đại. Mấy cái lăng vua ở Huế chính làm theo ba nguyên lý đó. Bởi vậy, trong các lăng ấy, người những vật gọi như nhà lục giác, nhà bán nguyệt, nguyệt đường, vọng đài v. v. lăng nào cũng có; một cái mà là gọi chôn xác (nơi này không có phép vào xem), một cái đền thờ và một cái bia.

Các lăng vua lại còn có một đặc sắc khác. Ở bên tả hữu tường lăng phía có cây cảm núi, lăng nào cũng có một cái cảnh thú tịch mịch, thiệt đáng một nơi nghỉ cho tinh hồn sau khi chết. Người Á-đông ta, nhứt là trong người có cựu học, nhiều người ưng tịch giới đông, nên vừa gặp một khúc đời bụi chìm bảy nổi giữa vòng phiền ba bảy gió mà hướng vào trong mấy cái lăng đó, thì trong tâm trí phải ra vượt mọi mối đa tuân nhẹ nhàng vô hạn.

(Còn nữa)

B. L.

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

NGHIỆP LÀM NÔNG Ở VIỆT-NAM

IV. — Hạng dân nghèo

Hạng dân nghèo là những người đi làm thuê cấy mướn mà sinh nhai, sống được qua ngày tháng là cốt nhờ có tiền công của nhà tư bản, địa chủ trả cho.

Ở thôn quê ta, hạng dân nghèo ngày càng nhiều; thống kê chưa có, nhưng ai để mắt quan sát cũng có thể nhận được. Nhiều kẻ có năm ba sào ruộng, vợ con cày cấy lấy, song không phải là trung nông, vì hoa lợi thâu không được bao lăm; cuộc sinh hoạt sở dĩ chi trì được không phải nhờ hoa lợi đó, mà chỉ vì suốt năm đem mồ hôi nước mắt để đổi bát cơm nhà giàu.

Dân nghèo càng ngày càng nhiều là vì cuộc vô-sản-hóa lan ra mãi, như trong bài thứ ba đã nói rõ. Trong những đêm canh tranh bàng ngày ta thấy hạng trung nông yếu cánh cứ sa sút xuống, đến nỗi trụy lạc ra làm dân nghèo. Hãy xem trạng-huống trong một năm mất mùa thì cái lệ đào-thải lại càng rõ ràng lắm. Nhà địa chủ tư bản lớn có làm ruộng, nhưng vẫn còn thóc chứa đầy vựa này kho nọ; mất mùa thì họ không thiệt hại mấy. Còn nhà trung nông nhỏ được bao nhiêu vốn liếng đem đổ ra ngoài đồng; mùa mất thì, ôi thôi! cơ nghiệp tan tành, không còn mong mỏi vào đâu nữa; có thu hoạch được mấy thì may ra đủ tiền trả nợ cho nhà giàu là cùng. Thế là trong lúc đói kém, nhà trung-nông phải đi vay mượn thóc gạo nhà giàu để chi trì sinh hoạt; mà giá cách thóc gạo ra thế nào? Bọn tư bản địa chủ lớn thấy mùa mất như cá gặp nước, liền thừa nhịp để làm giàu thêm; ban đầu đóng chặt kho vựa lại, đợi đến khi giá lúa cao đến xấp rưỡi xấp đôi mới đem ra bán. Như trong trận đói cách đây sáu năm, ở Thừa-thiên, thường thường đến độ mùa xong giá một lường lúa ven chỉ có 4$50 mà bấy giờ tăng lên đến 6$00, 6$50; (trong trận đói khoảng tháng hai, năng ba năm nay, tăng lên đến 7$50) còn ở ngoài, về mạn Quảng-Bình, lúa gie (trắng và tốt hơn lúa ven) một thùng thước sáu giá từ 4 quan tăng lên 9, 10 quan. Như thế, nhà nghèo đi vay 1 thùng, đến mùa sang năm phải trả năm thùng (1 thùng giá 10 quan, cộng 10 quan tiền lời là 20 quan; tức là 4 thùng lúa giá thường). Bởi vậy, nhà trung nông đã mắc vào vòng anh phú hộ thì không còn mong trời dấu lên được nữa, nghĩa là thế nào cũng phải hóa ra dân nghèo.

Từ Thừa-thiên trở ra ngoài Bắc, có chế độ công điền, nhưng «điền» chỉ mặt ngoài mới là của «công». Ở Bắc-kỳ, thường thường ruộng công ba năm chia lại một lần, quan viên bắt phần trước, sau mới đến phiên dân; thành thử dân đã nghèo mà bắt nhằm ruộng không trồng trỉa gì được; vả lại, dân cư ngoài Bắc rất đông đúc, nên nơi nhiều ruộng nhất thì mỗi người được 6, 7 sào, còn thường thường thì mỗi người chỉ được 1, 2 sào thôi. Ở Quảng-Bình, Quảng-Trị, Thừa-Thiên, cách chia công điền theo lối ngoài Bắc; dân cư ở mấy tỉnh này ít hơn nên có nơi phần mỗi người được đến 1 mẫu, 1 mẫu rưỡi; nhưng một mẫu ruộng quan viên cho thuê một năm được đến 140, 150 quan, còn một mẫu ruộng dân thì lắm khi phải bỏ hoang phế, một vài chục quan mà người ta không thèm mua. Ở Hà-Tịnh, Nghệ-an, cách chia ruộng có khác hơn; ruộng đất đem chia cắn ra từng phần rồi mỗi người cứ bắt thăm mà lấy. Vào miền Quảng-Nam, Quảng-Nghĩa, công điền đã ít dần: một phủ Tam-kỳ có 144 xã mà chỉ 3 xã có công-điền thôi. Từ Bình-Định trở vào, các địa hạt đều mới khai phá về thời đại cận kim, nên công-điền có ít.

Ở Nam-kỳ, một bọn mấy nhà địa-chủ phú-hộ, ruộng lắm tiền nhiều, lầu cao vườn rộng,; một bọn mấy triệu dân nghèo ở tập tễu tranh, đất ruộng không có một mảnh.....

Ở Nam, cái giới hạn hai hạng người địa chủ và dân nghèo rất là rõ rệt. Nhưng ở Bắc-kỳ và phía bắc Trung-kỳ, nghĩa là ở các nơi có công điền, thì trình độ sinh-hoạt của dân nghèo cũng không cao hơn, số dân nghèo cũng không vì chế-độ công-điền mà giảm ít đi. Tiếng nói ruộng đem chia cắn, nhưng ba phần tư ruộng công đều vào tay nhà giàu nắm: dân nghèo không có sức kinh dinh, vì túng khốn nên phải đem ruộng cầm bán cho nhà địa chủ trong vùng, giá đáng 100 quan thì họ trả bớp cho độ bảy tám chục; nhiều kẻ đã mắc nợ nhà giàu sẵn, đến kỳ cấp ruộng giao phần mình cho nhà giàu bắt, không biết phần ruộng mình ở nơi nào, còn nói gì đến hoa lợi!

Ngoài hạng dân nghèo lở giờ ra, lại có hạng khổ-công ở các sở đồn điền. Hạng này thực là *«thuần vô sản»*; ở trong Nam có sở dùng đến gần 1.500 người (như sở Cao-su Michelin ở Phú-riềng). Hạng «thuần vô sản» ngày càng thêm, vì hai lẽ:

1· Tư-bản nông-nghiệp mở mang, cần mộ dân nghèo ở thôn dã đến kinh dinh các đồn điền.

2· Dân nghèo dem nhau đi làm ở các sở đồn điền, vì ở nhà phải cái nạn thất nghiệp. Ở thôn quê, một năm thường có hai vụ, đến mùa mới có việc mà làm; mùa xong, nhà giàu không thuê nữa, một số người phải chịu thất nghiệp trong mấy tháng. Thất nghiệp thì không có tiền công, sinh hoạt phải cực khổ trăm đường; vì vậy nghe nói ở các đồn điền làm công cả năm, nhiều kẻ biết chả sung sướng gì, nhưng phải đi làm cho khỏi đói.

VĂN-ĐỊNH

Lại biểu-tình

(Tin A. R. I. P.)

Ở Nghệ-an hôm 1er Juin có hai nghìn người kéo nhau đến huyện lỵ Thanh-chương, đưa cho quan huyện một cái giấy yêu cầu thả những người bị bắt trong mấy cuộc biểu tình ở Nghệ-an và Thái-bình. Quan huyện bứa sẽ đệ lời yêu cầu ấy lên quan trên; anh em biểu-tình liền giải tán một cách rất êm đềm trật tự.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Hai nhà du lịch Đức và Áo đến Huế

Ngày 6 Juin, hai nhà du lịch Rud. Meier và Lippelt, một người Đức, một người Áo, đi qua Huế, có đến thăm bản báo. Hai ông này làm phóng viên cho một tờ báo xuất bản ở Hanovre và Vienne khởi hành từ Bá-lâm, đi sang Ba-nhĩ-Cán, Thổ-nhĩ-Kỳ, Ba-tư ..... Ấn độ, (họ có thuật qua giờ tiếp chuyện cùng ông Cam-Địa), Xiêm-La rồi đi qua Đông-dương để sang Tàu.

VINH

Tin ông Trần-mộng-Bạch

Ông Trần-mộng-Bạch bị giam lại khám Vinh vì bệnh nặng nên đã giải ra giam ở nhà thương uống thuốc từ ngày 26 mai 1930.

Nghe đâu người nhà xin lãnh về bảo dưỡng. Không có được phép không.

Trông thấy

Truyền đơn, xét nhà, bắt người

Đêm hôm 25 Mai, Vinh - Bến-thủy và các nơi trong tỉnh Nghệ-an đều có truyền-đơn phản đối mấy vụ bắn giết và yêu cầu nhiều điều. Linh tuần ở Vinh thấy một người bận đồ trắng đạp xe đạp đi rải, đuổi theo, nhưng không bắt được. 6 giờ sáng 26, Lâm-văn-Lan, làm ở nhà in Châu-Tịnh, đi xe đạp qua cửa Vinh-hưng-Tường bị ông Bát Tạo chực sẵn đó bắt ngay.

4 giờ chiều lại bắt một người thợ ở Ga Vinh tên là Thị bị nghi có dự vào vụ rải truyền đơn này.

Suốt đêm 25 linh tuần phòng rất nghiêm nhặt.

Vào khoảng 8 giờ tối hôm 19 Mai có 20 tên linh khố xanh và một ông đội đến xét nhà ông Phạm-văn-Hoan buôn gỗ ở làng Đồng-loan, tổng Đại đồng, tỉnh Nghệ-an, vây suốt đêm hôm ấy, đến sáng 20, xét khắp cả các chỗ trong nhà và đào cả nền nhà, song không được gì. Ông Hoan cùng người đo gỗ và hai tên ở nhà ông đều bị bắt giải tỉnh.

Trò Lê-v-Giai, học lớp nhất trường T. C. bị bắt giải về Vinh sáng 24 vừa rồi. Trò ấy năm nay mới chừng 14, 15 tuổi. Lại cáo

NGHỆ-AN

Thiệt hay giả?

Hôm 22 Mai, có bắt được ở Cầu giát một người tên là Trần-văn Kinh, quê ở Nghi-lộc: đem Trần-văn-Kinh về huyện nhà Quỳnh-lưu xét hỏi thì Kinh tự xưng là mật thám, nhưng vì không có giấy má chứng thực nên bị giải giam. Xét ra tối trước mấy hôm đây Kinh đã từng vỉa tên Tú-Dưỡng tức Lâm Quảng người xã Thanh-đoài và nhà Nguyễn-Mẫu (cũng một tổng với tên Dưỡng) bonsa chước lấy tiền. Kinh thì tự xưng là đội trấn trấp nói với Nguyễn-Mẫu rằng: «ông có con (Nguyễn-văn-Tiếp) can tội vu vạ, có lẽ phạm án mạng, nếu muốn nộp thì chịu mất số bạc, thì sẽ tư cho». Song Ng. Mẫu không chịu.

Việc xảy quan huyện đã đòi hỏi những người có can thiệp, để rõ chứng cớ và đã giải trình lên Kinh lấy lĩnh, chưa rõ quan trên xét xử ra sao.

Tên Kinh xảy mật-thám thật hay giả? Chúng ta nên biết rằng ngày nay có những hạng người như thế.

Biết chuyện

Lại việc sưu

Theo lệ Nhà nước thời người bần cùng không phải chịu tiền sưu, thế mà lý-trưởng làng Phú-ngãi ở chúng tôi (tổng Phú-hậu, huyện Quỳnh-lưu) tên là Trịnh-Mậu, vụ sưu năm ngoái tự tiện bỏ cho dân nghèo bần-cùng mỗi người là 1$17. Trong làng nhiều người thấy việc trái lẽ, cũng muốn nói, nhưng sợ vu cho việc xảy việc khác (Đ

Ngày mồng ba tháng bảy năm ngoái anh lý vào nhà thờ Phan-đình (ở sau tỉnh Nguyễn-thị-Luyện) thu tiền sưu, thu lý xin khoan-hồi, anh lý không chịu, rồi bảo thu lý ngoài trốc việc sưu mà đánh đập; thu-Luyện đứng can, thời lại bị anh lý vu cho là kẻ cướp tiền sưu. Việc lý đã đưa trình tại huyện, thì Luyện về tội, anh lý mất lý và cách chức. Không biết vì sao anh lý lý lại về làm việc như thường, mà vụ sưu năm nay không biết để ra sao?

Người dân nghèo

TOURANE

Chịu đói còn hơn

Ngày 20 Mai ký giả đi ngang qua Công-quán thấy người đông mà phần nhiều là người già cả tật nguyền, áo rách quần xái. Hỏi ra là dân công đi lĩnh chiêu, nghèo dân mỗi người được vài chiêu gạo.

Thoáng nghe một ông già than rằng: «Tưa của đói còn hơn». Ký giả để ý xem cho biết vì sao ông già than như vậy, thì thấy từ trong chỗ phát gạo ra đến cửa, có mười người lính cầm roi, thế xin được 1 phần gạo là nữa bị mấy cái trét! Khoan đã.... trét! thằng kia.... trét! mấy xin rồi.... trét! ba.... trét! đi ra mau.... trét!

Thương-thân-khách.

Lấy chồng cho đáng tấm chồng, bỏ công trang-điểm, má hồng,...

? ? ?

Đàn bà mới đẻ dậy!

NÊN UỐNG

BÁCH-BỔ-VỆ-SINH

bổ lắm, mà lại ngon!!

THAM-THIÊN ĐƯỜNG

Tổng đại lý ở Trung-kỳ

TRẦN - KIỂM - QUẢN

Rue Đông-Ba (Hué)

CHỈ CẬY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT

GIANG-HẠ dịch:

Số 45

Chương thứ hai mươi sáu

(Tiếp theo)

Con Bé-rin ngồi chờ hai giờ đồng hồ; ông Ta-luôn mà còn ngồi đó thì nó không dám cựa quậy, không dám suy nghĩ gì hết. Chỉ khi nào ông Ta-luôn đi ra rồi nó mới thở được, nhưng cái lòng sợ hãi cũng không sao hết. Theo như lời ông Ta-luôn thì ông ấy muốn gì? Chuyện không khó đoán: ông Ta-luôn muốn dùng con Bé-rin để làm một tay trinh thám của mình ở bên cạnh ông Vă-phăn, để có thơ từ tin tức chi thì học lại cho mình rõ. Lời đọa của ông Ta-luôn làm cho nó sợ, nhưng cũng làm cho nó hiểu được rằng ông Vă-phăn còn cần nó để dịch thơ từ cho ông.

Đã năm sáu lần rồi nó thấy lão Ghy-giôm đi qua lại; lão này khi không đánh xe thì giúp việc riêng cho ông Vă-phăn; mỗi khi nó thấy Ghy-giôn thì nó tưởng đến mà kêu nó; nhưng mà không, lão cứ đi, khi vô khi ra, coi bộ giặng việc lắm mà không để ý đến nó. Sau hết thấy lão dẫn ba người thợ vào phòng ông Vă-phăn. ông Ta-luôn cũng theo vào. Cả thảy đều ở trong phòng cả buổi lâu; thỉnh thoảng cửa phòng hé mở thì nó nghe những giọng nói trong phòng. Nó bây giờ mới hiểu là ông Vă-phăn có nhiều việc làm chớ không phải chỉ nghĩ đến nó mấy thôi đâu, và có lẽ ông cũng không nhớ rằng nó đương ngồi chờ ngoài cửa.

Một chập thì thấy bọn thợ cũng ra với ông Ta-luôn; khi vào thì bọn thợ kín đi một cách mạnh bạo, và coi bộ quả quyết; nhưng đến khi đi ra thì họ lộ vẻ bất bình, vẻ dợ dợ. Khi họ sắp đi thì ông Ta-luôn bèn dừng lại rồi nói:

«Ông chủ có nói điều gì khác tôi không? Nhưng chỉ khác là ông nói cái giọng có khắc bạc, và không địu dàng như tôi mà thôi, và ông làm như thế là phải!

— Phải à! khốn nạn!

Một người thợ khác nói:

— Ông đừng nói như thế.

Ông Ta-luôn nói tiếp:

— Sao tôi lại không nói, đó chính là sự thật. Tôi thì khi nào tôi cũng theo sự thật với công lý. Đứng giữa ông chủ và các anh, tôi không phải theo một phe với ông chủ, mà cũng không phải theo phe các anh. Khi nào các anh phải thì tôi biết cho các anh; và khi nào các anh có lỗi thì tôi cũng nói ngay. Nhưng bữa nay thì các anh có lỗi. Tôi không kể đến mấy điều yêu cầu của các anh. Họ xô đẩy các anh, mà các anh không biết họ đưa các anh đến chỗn nào. Các anh nói rằng ông chủ bóc lột các anh, nhưng các anh không biết rằng nhiều người khác lại còn bóc lột các anh nhiều hơn nữa; ông chủ thì làm cho các anh sống, mà họ thì làm cho các anh chết, vừa các anh mà nợ con các anh nữa. Bây giờ tôi đã nói các anh rõ rồi, đã mặc ý các anh liệu, coi là chuyện của các anh chớ không phải chuyện gì tôi. Ít bữa đây tôi sẽ có những mấy mới làm công việc mau gấp mấy các anh, mà ít tốn kém, lại khỏi phải cãi lẫy như các anh. Khi đó rồi các anh sẽ lại trở mà đến xin làm lại; hồi đó thì muộn rồi, chỗ trống đã có người thế. Mấy tiền tôi dùng để mua mấy mới rồi đây không bao lâu mà tôi sẽ lấy lại. Thôi nói chuyện đã nhiều rồi.

— Nhưng mà.....

— Nếu các anh mà còn chưa hiểu, thì các anh rõ là ngu-xuẩn.»

Mấy người thợ kia đi ra một cách khiêm nhượng. Con Bé-rin còn chờ mãi, một chập thì Ghy-giôm đến dẫn nó vào một cái phòng rộng. Trong phòng đã có ông Vă-phăn ngồi chờ trước một cái bàn đầy những giấy mực, sổ sách, lại có nhiều mấy bằm chuông điện và mấy nói nữa.

Ghy-giôm bước ra đóng cửa lại, nhưng không nói cho ông Vă-phăn hay rằng con Bé-rin đã vào. Con Bé-rin sợ ông Vă-phăn không thấy nên nói:

«Thưa lời là Ô-rê-li đây.

— Ta nghe tiếng mày đã đã nhận ra rồi. Hãy lại gần đây, và nghe ta bảo. Nhân trong cuộc hành trình của mày và cái lòng can-đảm của mày đã làm cho ta để ý đến cái số phận mày. Và lại trong khi mày làm việc thông ngôn với bọn thợ Anh, dịch như trích cho ta nghe, và trong khi nói chuyện, cái trí sáng của mày đã làm cho ta vui lòng. Từ khi ta phải bệnh đến nay, ta cần có một người để thấy cho ta, để coi ngó những chuyện ta bảo coi ngó, và để nói lại cho ta hay những chuyện đã xem xét được. Về các công việc ta mà đó, ta tưởng sẽ dùng Ghy-giôm được, nó cũng sáng trí, nhưng khốn nạn vì thắng ấy lại hay uống rượu, chỉ say đến cả ngày thôi, nên chi dùng để đánh xe, mà còn chưa được. Vậy mày có thể thế chơn cho Ghy-giôm không?

Liền lúc đầu ta cho mày chín chục phật lăng mỗi tháng, nếu ta bằng lòng thì sẽ thưởng thêm».

Vui mừng quá đỗi, con Bé-rin không thể giữ lời.

«Sao mày không trả lời?

— Tôi tìm lời mà cảm ơn ngài, nhưng vì quá cảm động, tôi tìm không ra; nhưng xin ngài.....

Ta biết rằng mày cảm động lắm, vì nghe giọng nói của mày đã rõ, và ta vui lòng; vì cái lòng cảm động ấy chính là tăng vẻ sáng để làm cho ta bằng lòng. Nhưng bây giờ còn chuyện khác: Mày đã một thơ từ bà con mày chưa?

— Thưa chưa, vì tôi không thấy viết, tôi không có giấy.

— Được, mày sẽ lại ngồi chỗ bàn ông làm đi, mày ở đó cho đến khi ông ấy lành mạnh rồi sẽ hay: ở đó có đủ giấy mực cho mày dùng, không phải nhờ khi nào mới thơ từ bà con mày, thì sẽ nói cho họ biết cái địa vị mày ngày nay ở chỗ ta, nếu họ có thể tìm cho mày một cái địa vị cao hơn nữa, thì họ sẽ báo về, bằng không họ sẽ để mày ở đây.

(Còn nữa)

BÌNH THUẬN

Vì sao mà có kiện ?

Ở làng Da-phước, thuộc phủ Hòa-đa, xã Thưởng làm quản-dập thực gọi É-chiêm một năm lãnh của các nhà nông 30$00. Ông làm hai năm mà không toàn trách nhiệm, nước sông còn chảy mà mương rãnh khô khan, mùa màng chết hại, tưởng là ruộng có dập, mà kỳ thiệt chỉ nhờ nước trời. Bởi thế nên điền-hộ đang kêu xin cử người khác.

Việc cử quản-dập cũng chẳng khác gì mướn người coi sóc dập đó. Nay xã Thưởng không tận tâm với công việc mà các nhà nông cử người khác thay, ấy là một lẽ tự nhiên, thế mà sao lại sanh ra kiện cáo ?

Nguyên quản-dập Thưởng có xin từ chức tại làng Bình-thủy, nên làng Bình-thủy và Liêm-công (hai làng nhiều công-điền được quyền đứng cử quản-dập) cùng điền-hộ đồng cử quản-dập mới. Cử xong xuống quan trình-diện ; quan Phủ quyền không chịu phóng bằng, lại bảo để cho xã Thưởng làm ba năm nữa. Vì thế mà sinh kiện. Lạ nhỉ !

Nay quan phủ quyền đã đi rồi, không rõ quan phủ mới có xét cho không ?

Một người biết chuyện

BẮC-KỲ

HANOI

HẢI-PHÒNG

Một vụ đình công

Sở chiếu Natterer Bến niệm Hải phòng cũng là một sở lớn, sáng hôm 22 Mai vừa rồi, hơn 100 thợ thuyền (trong số đó có 76 người dán bày đều nghỉ hết.

Ông chủ sở lập tức trình với sở Mật-thám. Một người cai tên là Tuyển và một người kiểm thợ tên là Tín bị bắt giam.

Nguyên nhân việc đình công này chỉ vì một người cai già hầu cận chủ, thị ay mà hành hạ anh em chị em thợ đó thôi.

Đến hôm 23 Mai ông chủ sở điều đình đã ổn-thỏa : 2 người đã được thả ; hôm 25, thợ đã đến làm việc.

(N. C. T. B. 28-30 Mai)

THÁI-BÌNH

Có phải trốn chăng ?

Bạn đồng-nghiệp « Ami du Peuple Indochinois » ngày 18 Mai 1930 có đăng tin rằng người giáo học vừa bị bắt ở Thái bình biển đi đâu mất, làm cho dư luận rất là lộn xộn, chia làm hai mặt : một mặt — về bên quan Tổng-đốc Thái-bình thì nói người giáo học ấy trốn, không những nói thế ngài lại có cuộc 500$,00 cho ai bắt được người giáo học ấy mà nộp lại cho ngài nữa. Mặt bên kia — về bên 99 phần 100 nhân dân Thái bình và mấy tỉnh gần đấy — thì lại nói khác hẳn, nói rằng : khi mới bắt được thì quan Tổng đốc cho gia-binh ; người giáo học chết ngất đi một hồi. Sau tỉnh giấc lại cho gia-binh thêm ; người ấy đã yếu lại đau nên chết quách.

Bọn đồng-nghiệp cho biết dư luận như vậy song không nói chắc mặt nào là đúng, mặt nào là lầm, chỉ khen (!) Tổng-đốc Thái-bình là hào-hiệp (!), tự xuất tiền trong thì mình mà cuộc như trên đã nói và lấy làm lạ rằng quan Khâm-sứ lắc kỳ đối với việc này không nói gì đến, dáng lẽ như mỗi khi có người trốn như vậy thì cho yết-thị các nơi, dáng bóng người trốn và nói rõ số tiền cuộc mới phải !)

NAM-KỲ

VĨNH LONG

Lại biểu tình

Ở Vĩnh-long (Nam-kỳ), sớm hôm 3 Juin có bốn năm trăm người nhóm nhau ở cách tòa Tham-biện 3 cây số, rồi kéo thẳng đến tỉnh thành. Họ cũng sắp đặt để đàn bà và con nít đi trước như trong mấy cuộc biểu tình kia. Lính giải tán được, bắt ngay 20 người.

Tin sau cùng nói rằng Tòa án Vĩnh-long đã xử trước mấy người trong số người bị bắt về cuộc biểu tình nầy và tuyên án : 2 người bị 5 năm tù ; 3 người bị 3 năm tù. Tòa án còn đương xử mấy người kia.

Hồng-Vân thôn nữ

CHUYỆN VUI

ÔNG HUYỆN MÀ NHỎ HƠN LÝ-TRƯỞNG SAO ?

Trò T... học trường Ch. đến cửa quan huyện..... để xin dấu đi bạch Bách-công. Vào đến nơi, trò ta khép nép dâng đơn và thưa xin.

— Xin gì ? quan hỏi.

— Bẩm xin dấu quan để bạch Bách-công.

Quan cầm đơn xem hồi lâu rồi bảo : Đóng dấu chỗ nào ?

Bẩm đóng chỗ nầy (tay chỉ vào giấy).

— Thế thằng lý-trưởng nào dám đứng trên đây ? Không cho !

— Bẩm quan, lệ thường vậy, quan đóng dấu đây, sau quan Công sứ sẽ đóng dấu dưới quan nữa.

Quan nghe thế bớt cơn thạnh nộ, cho đóng dấu.

Buồn cười

KHÔNG CÒN HIỆU QUẢ NỮA

Chuyện đời xưa đem thi hành ở thời nay

Trước Thiên-chúa giáng-sinh vô[1] ngàn năm ở xứ Israël có ông vua Salomon có tiếng là thông-minh vô-địch và xử kiện thần khéo không ai bì. Một ngày kia có hai người đàn bà giành nhau một đứa con nít, mỗi người đều nhận rằng đứa nhỏ ấy là con mình đẻ ra và không ai chịu nhường bỏ. Chuyện đem kiện đến cửa vua ; vua mới hạ lệnh truyền đem đứa nhỏ xử ra làm hai phần cho mỗi người một nửa. Tức thì một người trong hai người đàn bà xin chịu ngay và ngợi khen vua rất minh ; còn một người thì van lạy xin vua đừng phân thây đứa nhỏ ấy ra, và dành lòng nhường nó cho người kia đem về nuôi. Vua nghe đoán xử cho người nầy được đứa nhỏ, lấy cớ rằng người nầy mới chính thật là mẹ đẻ nó ra vì đồng một mảu mủ mới có mối thương tâm, không nỡ để con mình phải bị phân làm hai miếng ; còn người kia vì không phải mẹ đẻ nên mới nhẫn tâm thuận theo kế vua bày, mà không chút lòng thương xót.

Đó là chuyện đời xưa. Ngày nay cũng có một chuyện tương tợ như thế, chỉ khác nhau chỗ kết quả thôi.

Chuyện xảy ra bên Mỹ, tại tòa án Chicago, mà quan tòa là ông Russ.

Có hai người đàn bà tranh nhau một con chó. Quan tòa nói :

« Việc cũng dễ ; hai người hãy thử kêu con chó kia, hễ nó nghe theo người nào, thì tức là chó của người ấy ! »

Người trước kêu chó chạy lại mừng rỡ, tưởng thế là xong chuyện cho ngờ người sau kêu chó cũng lại ngoắt đuôi, liếm tay.

Quan tòa nghĩ ra kế khác, cái kế của vua Salomon để lại :

« Nếu vậy thì ta đem chặt con chó nầy ra hai, mà phát cho mỗi người một nửa có được không ? »

Người đàn bà trước cũng thuận lời, nhưng đến khi bổ người sau thì người sau cũng đồng một ý.

Thế là cái kế của vua Salomon đem thi-hành ở thế-kỷ 20 nầy thì không có kết quả được. Vua Salomon hồi ấy nổi tiếng là khôn-ngoan chẳng qua là lòng người buổi đó hãy còn đơn giản. Xử kiện hồi đó khác, mà xử kiện thời đại bây giờ cũng phải khác.

Nhưng không phải một việc xử kiện mà thôi ; dưới đời mọi việc đều phải thay đổi theo thời thế mới mong có kết quả tốt.

Giang-Hạ

VIỆC THẾ-GIỚI

Á - ĐÔNG

TRUNG-HOA

Tưởng tử chức chăng ?

Bắc-binh, 31 Mai — Có tin nói rằng : các thân hữu Tưởng-giới-Thạch được tin Tưởng bị thương, bèn họp cùng nhau ở Nam-kinh yêu cầu Tưởng từ-chức, định cử Tôn-Khoa (bộ-trưởng Hỏa-xa) lên thay.

Bản Nam-kinh muốn có kẻ giáp cho ổ mặt bác, nên mới rồi đã cử nhiều phái-viên lên điều đình cùng Trương-học-Lương.

Tưởng vay tiền nữa !

Tưởng mới bí-mật vay 24 triệu bạc-viên của các ngân-hàng Mỹ và Anh. Những nơi hai Tưởng được tin nầy kết cục phản đối. Dân tuyên bố rằng không thể không chịu nhận những tờ khoán của Nam-kinh vay tiền đặng tự cứu.

Quân Phòng thắng chăng ?

Tân Kiến-binh, 2 Juin. — Có tin rằng ở các mặt trận, Phòng quân được đại thắng, bắt tù binh rất nhiều và lấy được nhiều khí giới.

Quân ky-binh phương bắc hôm mồng 1 Juin đã đến trong vùng trấn Tế-nam, lấy đi đạn trong nhà máy điện, nhà máy và bắt 10 người chạy máy. Quân Quảng-Tây hiện đã đặt chiến tuyến Cảo-ngạn (?) ở Tế-Nam lên trên.

Quân Vân-Nam đi đánh nghịch quân

Tướng-lĩnh Vân-Nam đi đánh nghịch quân, kéo được 2.000 người tả-binh, nghịch quân chạy về Lăng-Bình.

ẤN ĐỘ

Rangoon, 31 Mai, Dép. — Tình hình khá hơn, nhưng lần lần cũng chưa thấy được. Tính cả thảy chết hết 178 người.

Peshawar, 2 Juin. — Linh canh-phòng bắn chết một người dân bà và một người trẻ con ; vì thế dân chúng đến chống với cảnh-sát, 2 người chết, 4 người bị thương.

Bombay 2 Juin. — Lấy ra nhiều cuộc xung-đột để lấy mười, có người trong đó có 11 người đàn bà bị bắt. Tình hình nghiêm-trọng hơn : bom cháy đã (Chemins Rongés) hoạt-động. Hôm nay Juin là thanh-niên có đi khi giới đe dọa Công-sản chỉ huy, có rải nhiều truyền-đơn khắp cả xứ.

Simla. — Viên Kinh lược Anh ra lệnh cấm bọn thợ bắt-công không được tụ-họp lại, và nói rằng những người không chịu nộp thuế sẽ bị nghiêm trị.

ÂU-CHÂU

Quan bộ-trưởng Thuộc-địa Pháp đi sang Đông-dương

Arip. — Theo thời báo thì có tỉ nhân chịp kỳ nghỉ nầy quan bộ trưởng bộ Thuộc-địa sẽ sang Đông-Dương được điều tra những vấn đề về cuộc vận động cách mệnh.

Nội-Các họp hội nghị bàn về việc Đông - Dương

Arip. Paris 2 Juin. — Hội-đồng Nội-Các Pháp họp hội-nghị, do Tổng-thống Doumergue chủ tọa. Bộ-trưởng Thuộc-địa là ông Piétri phô bày tình hình phong trào cộng-sản ở Đông-Dương và đề khởi những cách dùng để ngăn ngừa.

Dép. 1er Juin. — Phóng-viên tờ Thần-báo (ở Pháp) viết rằng phong trào dân tộc vận động lan ra miền nam và miền tây Đông-dương, là những nơi mấy lâu còn yên. Lại viết, cuộc vận động bất hợp tác và khuyên dân đừng nộp thuế trâu ra như dầu lửa cháy có tính chất Cộng-Sản ;

Bí kíp bằng tờ Đông-Dương đăng Phái Arip. Paris 2 Juin. — Bí thư bằng khoán cho biết rằng có tay Quốc-sự bí mật hay tình cờ bằng-lòng mang một bức thư của Phái-bộ Cộng-sản Đông-dương gửi cho Ban Trung-ương Cộng-sản Pháp ; nhưng khám thường đi qua Lục-Bộ thì mất dạng cả đi ; như thế cũng không chắc gì có ở đó thì cho ra hay không được hay dùng, mà ta Cabinet là nhà Kamerlé (người ta là phái đảng đến phải tới nước) lên đi tìm hay mất ở đi ngay, qua đó tự thì mất cả mặt ngày và hai đêm.

Nhà người Việt-Nam ở Lethuve bị giết

Tin Berlin 2 Juin. — Le Matin đi một bài rằng lên ở vùng Saint Jean Pluy thì Mỹ-Thiện Lethuve cho ở Lorca về nhà bánh đồng vẫn một người Việt-Nam, tên là Văn-Thu làm chủ một nhà khách-sạn có chứa trong Việt-Nam Độc-Lập đảng và làm thủ quỹ cho đảng ấy. Khi xảy ra có cùng Văn-Thu và giam cấp cùng những tay Cộng-Sản ở Đông-dương.

Văn-Thu làm chủ nhà khách-sạn ở số 12, đường Prony, bên cạnh ampithéatre Cách mới đây mới nhà, thấy không vật liệu nặng yên và bắt được nhiều truyền-đơn bằng chữ quốc-ngữ, gấy mà mấy hiệu giao cho người đinh ra xứ Pháp.

Chưa rõ bắt thêm nữa.

Ý-đại-lợi đối với việc Mỹ tăng quan thuế

Arip — Hiện nay bà trưởng Thương Mại, là ông Grandi nước Ý sẽ ở Paris, Quốc Hàng-nghiệp, Công-nghiệp, Thương-nghiệp đành điều cho ông Grandi rõ rệt ngoại xuất sang Ý vì Mỹ tăng quan thuế nên nay có thay đổi nhiều. Các báo nói rằng các nước Âu-châu đã từng điều đình cùng Mỹ về việc quan thuế, điều đình không xong cả tỉ cũng phải tăng quan-thuế lên để đối không lại.

Hạ-Nghị-viện Ý bác chống với chính phủ

Ba-lâm 2 Juin. R. Dépêche. — Theo báo giới, thì những kế-hoạch của tài-chính của chính phủ có đề nghị, một điều lệ là bớt số chức viên của công sở và hợp tiêu tương những người giữ lại. Có lẽ chính phủ sẽ xâm phạm đến quyền lợi bọn chức viên, nhưng thế nào Hạ-Nghị-viện cũng sẽ phản đối kịch liệt. Những điều chính phủ nêu đều có định đáp với hiến pháp ; mà về việc ấy, chính phủ chắc không được đa số nghị viên tín nhiệm. Nay mai, chính phủ sẽ giao giải tán nghị-viện vậy chăng ?

Chương trình đảng Quốc-gia Đức

Lãnh-tụ và Thủ-tướng đảng Quốc-gia ngoenberg, trong một bài diễn văn đọc

興 祥 永

VINH - HATINH - DONGHOI - HUẾ - TOURANE - FAIFOO

Thuốc của VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

bầu cũng đã công nhận là tốt giá lại phải chăng

Xin quý khách vui lòng chiếu-cố cho mãi,

mua và cổ-động giúp cho. cảm tạ vô cùng.

VĨNH-HƯNG TƯỜNG

N° 176 Rue Serraut — VINH

NƯỚC MẮM BẮC-ĐẦU

Của

ĐỒNG-LỢI THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÀN BỒN 4 ans d'existence

Sở làm tại cửa lỗ NHẬT-LỆ cách tỉnh lỵ 4 kilomètre

Đã được nhiều nhà du lịch lấy và ăn tới quen cái hại ở làm, chúng chỉ sự tinh khiết và được đặc tiếng bao thơm là ngon không phải chê, có thể để hàng mấy năm không đổi mùi

Bản hiệu đã bán khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai-lao.

Mong rằng các ngài lưu thử bán người nhà mua nước mắm Bắc-Đầu để dùng hay đem làm quà cho bạn của bạn cho vật khác.

Thơ và tiền bạc xin cứ gởi cho M. TRẦN NHẬT TÂN là Directeur của bản hiệu

ĐỒNG-LỢI THƯƠNG-CỤC

CHỈ - KHÁI - TÁN

HIỆU CON BƯỚM-BƯỚM

Thuốc ho bột mỗi gói giá **0$10**

Thứ thuốc ho này trừ đờm nhuận phế rất là tài tình, hễ ai mắc phải bệnh ho, bất cứ mới hay ho đã lâu ngày hoặc ho gió ho khan (không đờm) hoặc ra đờm đen, đờm vàng, hay ho ra huyết, đờm xanh, nam, phụ, lão, ấu đều dùng được cả, hễ ai có bệnh ho nên mua thử một gói mà dùng, mới biết nhời trên này không sai. Bản Dược-phòng và các nơi Đại-lý đều có phát sách thuốc cả, trong những tỉnh ở xứ Việt-Nam đều có Đại-lý của Bản Dược-phòng.

Hanoi, le 24 Mars 1930.

CẢM TẠ ƠN CỨU MỆNH

Tên tôi là Dương-lục-Lang ở phố hàng Than n° 2 Hanoi, tôi có mắc phải bệnh ho đã lâu và ho đến nỗi không đi lại được, bệnh tình rất là nguy hiểm, đi hết hiệu này sang hiệu khác để mua thuốc điều-trị nhưng cũng vô hiệu, sau tôi thấy hiệu thuốc Đại-Quang có bán thứ thuốc ho « CHỈ-KHÁI-TÁN », tôi mới mua uống độ một tháng thì thấy khỏi ngay và lại đi làm ăn được như xưa. Tôi không lấy gì mà tạ ơn tiên-sinh được, mới đăng báo-chương để giới-thiệu đồng-bào ta biết là thứ thuốc hay không đâu bằng. Nếu có mua thuốc xin nhận cho kỹ chữ hiệu và con nhãn Bướm mới khỏi lầm thứ giả.

Dương-lục-Lang

Bản dược - phòng và các nơi đại - lý đều có sách thuốc biếu

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

46 Bd Tổng-đốc-Phương CHOLON — 47 phố hàng đường HANOI — đại-lý : số 51 phố khách HAIPHONG

...tại Halle, có bày cái chương trình đảng Quốc-gia về đường kinh-tế; chương trình ấy có tính chất bài Pháp hẳn. Nhiều tờ báo cho thái-độ ông rất là buồn cười.

Ba-lan (Pologne) và Lập-đào-Uyển (Lithuanie) xung đột

Kovno, Dép. 2 Juin. — Ở biên-giới hai nước Ba và Lập, mới đây lại xảy ra việc đổ thôi. Lính canh phòng hai nước không biết vì sao mà nổi lên bắn nhau gần Obszary. Bên Lập nói vì lính Ba-Lan bắn trước; bắn nhau có đến 100 phát súng.

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là từ 25 đến 50 tuổi hay bị lắm. Vì cơm no, rượu say, vội ham tình-dục, hoặc ăn xong đi ngủ hay tắm ngay nên thọ bịnh; gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi-mệt. Bị lâu năm các mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, chứng bịnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p 40, VŨ-ĐÌNH-TÂN, 173 bis, Route Lachtray, HAIPHONG.

ÂN-TỨ Kim-tiền năm 1926

TRUNG-KỲ CHI-ĐIẾM:

HUẾ	Vinh-Tường, commerçant phố Gia-Long;
TOURANE	Trần-thị-kiêm-Huyền avenue du Musée;
TOURANE	Nguyễn-thị-Huệ, phố Đốt hữu-Vị;
NHATRANG	Mộng Lương Thư-Quán;
TAM-QUAN	Hiệu ông Đội-Chân;
QUANGNGAI	Nguyễn-ngọc-Anh, Thạch-Trụ, Mộ-Đức;
QUANGNGAI	Chế-Hoàng à Sông-Vệ;
VINH	Sinh-Huy, phố Gare

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

STORE TOURANAIS

Sáo rất đẹp, dùng làm màn cửa hay để treo trước bàn-thờ. Làm bằng trầy mào, đinh cườm. Ở giữa có cành hoa hay là chữ annam tùy ý. Giá mỗi thước vuông (m2) từ 3$50 đến 5$00. Quí ngài muốn bề ngang, bề dài bao nhiêu, xin viết thơ thương lượng với ông

LÝ-XUÂN-HÒA

Rue Đỗ-hữu-Vị — TOURANE

MUỐN BÁN

Một dãy nhà ở ngã tư Anh danh trong thành, suốt đến Hộ-thành, rất tốt, ở và cho thuê, đều tiện.

Ai muốn mua xin hỏi chủ nhân là:

Mr MAI-QUANG-LANG

Secrétaire des Travaux-Publics — HUẾ

Maison VẠN-THỊNH

Quincaillerie Ferronnerie

n° 18 Rue des Médicaments n° 18 HANOI

QUÍ ÔNG { Đóng rương, tủ va-ly và đồ-gỗ Thầu khoán

Bán buôn các thứ khóa, đóng
Bán lẻ rương tủ, — góc, — tay, — tai hồng, — cán-nẹp, — đinh mũ, — bản-lề, ấm đựng nước trà, — đủ kiểu tân thời rất nhã.

Đồ dùng cho thợ thuyền, đồ sắt làm nhà, làm mỏ, sẻng, cuốc, vân vân.

Các thứ sơn đủ màu, — hắc-ín (coaltar) các thứ bột sơn, — bột ocre-jaune, ocre rouge, vân vân.

Quạt hoa, — dù-giấy, dù-vải, (ombrelle) theo lối Nhật-bổn, đàn-bà Âu-tây vẫn thường dùng.

Nhận đúc và làm các thứ hàng sắt, đồng theo kiểu mẫu gởi.

Hàng tốt giá rẻ hơn mọi nơi. Xin đồng bào chiếu cố.

Chủ nhân:

Madame ĐẶNG-THỊ-HẢO

Kính cáo

HÃNG THUỐC NORMALE

L. SARREAU

LÀ HÃNG-THUỐC ĐÁNG

« TIN-CẬY » HƠN HẾT

Vị thuốc bán rất Tinh-khiết và Hảo-hạng;

Ở xa mua thuốc thì gởi mau mắn và kỹ-lưỡng;

Catalogue y-dược Bác-sĩ RUDY gởi cho không.

Xin hỏi tại:

N° 119-123 rue Catinat SAIGON

Chỉ có hãng BEKA được độc-quyền lấy hơi vào dĩa hai bọn hát NGHĨA-HIỆP-BAN, và PHƯỚC-CƯƠNG có tiếng nhất ở Saigon.

CÔ NĂM-PHI,
CÔ BẢY-LỰU,
CÔ BA-XUÂN:

ai nghe đến lại không hâm-mộ!

Xin mời quý ngài đến hiệu: Maison RICHARD *Chanson-Orient Rue de la Citadelle à Huế* nghe các điệu mới mẻ TÀI TÌNH của mấy cô hát.

Nhiều khúc rất ai-oán.

Lại mới sang máy BEKA hát như NGƯỜI THIỆT đủ thứ: từ kiểu nhỏ xách đi rất tiện cho đến thứ lớn để ở nhà trông thật đẹp, GIÁ TỪ 30$ trở lên.

Các ngài có máy rồi mà muốn nghe như máy BEKA hát, thì nên thay cái mỏ hát BEKA vào thì hát rõ và trong ngay, GIÁ TỪ 5$ trở lên.

Mới đến thêm dĩa BẮC, Saigon cũng có, dĩa Tây và Cao-mên thật nhiều, và các điệu hát ĐẠO THIÊN-CHÚA tiếng Annam và LATIN hay hơn lúc trước hội phần, Giá từ 1$80 trở lên.

Mới có thêm bóng, tượng bên GIÁO, hình có đồng-hồ

Ban đêm trông sáng

Đờn mandolines kiểu mới kêu thật trong

NÊN DÙNG

MÓN THUỐC THẦN-TIÊN

thật là hiệu-nghiệm vạn tuyền, không sai;

Chuyên môn nghiên cứu Đông, Tây,

Lựa theo khí bẩm của người xứ ta.

Chọn toàn thuốc tốt chế ra.

Cao, đơn, hoàn tán, mọi khoa tinh tường.

Các ngài cần dùng, hay muốn làm đại-lý cho bản-đường. Xin viết thơ về hỏi, sẽ gởi quyển mẫu-hàng biếu ngay.

Thơ và mandat đề như sau này:

NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

n° 122 phố Khách

(TONKIN) NAM-ĐỊNH

THUỐC CAI NHA-PHIẾN CẢI-LƯƠNG

Khi xưa người Tàu, đô-hộ nước ta, họ có đem qua một chứng bệnh nghiện, bệnh ấy truyền nhiễm, cho đồng bào ta, nay đã tràn ra, thôn quê khắp cõi, hội-hè đình-đám lấy nó làm vui, kẻ ngồi thấy mùi, đâm vào như trà, nếu không có thuốc, trừ khử cho mau, quyết chẳng bao lâu, nòi giống Lạc, suốt lượt nằm nghiêng, văn-minh ngõ nào tiến-bộ vô mò, thịnh-cường sao đặng, nghĩ tới đau lòng.

Nhân trót vui chơi, làm tôi vua Mẫu, tới ba mươi năm tại gia thiết-điện, nhất nhất nhi-thời, đèn-nhang bất-tuyệt, nên chi suốt hết, sách nghiện con hương, cùng phương để tử, khi tôi sực nhớ, tinh tự kể trên, gia lâm kê cứu, tự mình thí nghiệm, nghiên tinh đàn tử, mạy sáng chế ra, được thứ thuốc cai, chữa ai nấy khỏi, thuốc chế tài tình, vật nổ tinh không, uống thơm, ngon, ngọt, như cách kỳ-na để trừ con ma Phù dung độc địa, nhiều-hại đồng bào đã mấy thế-kỷ, chua xót vô cùng.

Ai muốn dùng thuốc, cứ xem thập điều, kể ở sau này, khai cho minh bạch, để còn suy xét, bệnh tình nặng nhẹ, rồi phúc thư [illegible], bảo cách dùng thuốc, cho hợp với bệnh. 1e Nghiện đã bao lâu? 2e Người khỏe hay yếu? 3e Hút ngày mấy bữa? 4e Mỗi bữa mấy phân, hay mấy đồng cân? 5e Xài xơi mấy lượt? 6e Có hầm gì không? 7e Thuốc hiệu hay là thuốc ngang? 8e Có tạo nuôi không? 9e hay bao nhiêu tuổi? 10e Làm nghề gì?

Thuốc viên — *nghiện nhẹ 3$00, nặng 4$00, rất nặng 6$00.*

Thuốc nước — *(uống thơm, ngon, ngọt) nhẹ một chai 3$50, nặng hai chai 7$00, rất nặng ba, bốn chai tùy bệnh.*

Nguyên sứ tòa thông-phán Thượng - hạng TRẦN-ĐỨC-CẢNH 39 phố Đinh Tân, Nam-Định (Tonkin)

Trong năm năm???

? CỨU KHỎI TRÊN 2 VẠN NGƯỜI

Tức là

HOA-LIỄU-GIẢI-ĐỘC-HOÀN

của Lương-y Hoàng-trạch-Phổ (Siou hang ham) người tỉnh Quảng-Đông bên Trung-Quốc

THÔNG-TRỊ:

LẬU, GIANG-MAI

Mới mắc, hay đã lâu chạy tuyệt nọc — Giải độc mọi chứng ngứa ghẻ, mụt nhọt.

Một điều đặc-sắc nhất là:

HOA-LIỄU-GIẢI-ĐỘC-HOÀN lại còn có thể giải các chất độc như *Kinh-phấn, Dương-miêu, Thủy-ngân, Tam-thiên-đơn* vân vân... là những chất có thể làm hại đến đường sinh-dục, sinh ra nhiều chứng bệnh ghê gớm sau này. Vậy ngài nào trong khi có bệnh đã dùng nhằm các chất độc ấy, hãy viết thư ngay về hiệu: NGUYỄN-TỬ đắc SINH-HUY, *Rue de la Gare Vinh*

Vente des Coiffures

Chapellerie — Lunetterie — Mercerie — Nouveautés

Bản-hiệu mới về nhiều thứ kính thuốc, gọng vàng (double-or), gọng vàng bạc đựng giá từ 3$50 đến 5$00, và kính gọng đựa kiểu rất nhã rất bền giá từ 0$50 đến 2$50. Quý khách ở xa mua mandat gởi trước, bản-hiệu gởi hàng đi rất nhanh chóng.

MỘNG-LƯƠNG-ĐƯỜNG

TẾ-CHÚNG-TÂY-THẦN-HOÀN

[illegible]

Một ngàn bức thơ minh-tạ

Mời Đồng-bào!!

[illegible]

MỘNG-LƯƠNG-ĐƯỜNG

Pharmacie et médecin

[illegible]

(1) Vì bấy lâu có nhiều người gởi thư đến xin thuốc, bản-đường đã lòng gởi thuốc đến thế mà không lãnh, làm cho thất lỗ nhiều bề.

Trong 3 tháng hè???

Các quí khách mua hàng của bản hiệu từ 6$00 trở đi thời không phải chịu tiền cước phí chi cả;

Soulier en boxcalf beige piqûre boxcalf [illegible] laqué ou Vernis marron Semelle en Crêpe Anglaise [illegible]
Semelle en cuir Française 6$50

Soulier en toile blanche piqûre boxcalf laqué
Semelle en Crêpe Anglaise [illegible]
Semelle en cuir Française [illegible]

Soulier en toile blanche semelle Crêpe [illegible]

Mới soạn xong catalogue 1930

Quí khách mua hàng xin gởi [illegible] trước lấy catalogue xin gởi timbre 3 xu

AN-THÀNH

31 phố hàng [illegible] HANOI

Mới có chè Tàu ướp hoa Thủy Tiên bán 0$80 một chai

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội đầu rất và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thới" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu (mua sỉ có huê-hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-môn N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn-hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị. TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

NAM-KỲ

THÀNH-CÔNG: BẮC-THÀNH-DƯỢC!

(1) Trừ-tà, (2) Bổ-huyết, (3) Giải-lao, (4) Ngũ-lâm, (5) Hóa-đàm, (6) Bổ-tả, (7) Tán ban, (8) Cấp-cứu

Của hiệu TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG N. 4 Rue de la Gare HOCMON

Tế-cấp thành-công bắc thành dược:

Có tám thứ thuốc hay cứu giúp nhiều bịnh đã được THÀNH-CÔNG nên gọi là Thành-công bắc-thành-dược:

1. **THẦN-HIỆU TẾ-ĐẠI-HOÀN**; [illegible] tê, bại xuội, nhức mỏi thế nào, hoặc đàn bà đẻ mà tê bại, [illegible] bổn hiệu TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG HOCMON kíp lấy thuốc [illegible] mạnh, giá mỗi hộp là 1$20

2. **ĐIỀU-KINH BẠCH-ĐÁI-HOÀN**; Quí bà, quí cô [illegible] kinh và trừ bạch đái hạ, trừ sẩy sẩm [illegible] được tươi nhuần da thịt rất thiệt hay, mỗi hộp giá là 1$00

3. **SÌ-LAO BỔ-TẠNG-HOÀN**; Là thứ bổ tinh thần [illegible] qui Học sanh bổ phổi trừ ho, tức ngực đau lưng hoặc [illegible] bổ lao giải trí..., thường dùng thì được [illegible] giá mỗi hộp là 1$00

4. **NGŨ LÂM BẠCH-TRƯỢC TÁN**; Trị về chứng đau [illegible] về bịnh ngũ-lâm hoặc lâu ngày mau, [illegible] thì rất đáng hay, mỗi lọ 12 hoàn giá là 2$00

5. **HÓA ĐÀM CHỈ-KHÁI-TÁN**; [illegible] số 12 hoàn giá là 1$00, có thứ thuốc hoàn [illegible] lòng hòn 12 hoàn giá 1$00

6. **BỔ TẢ HOÀN**; *Thứ này tục danh* THUẦN QUYỀN-TẾ [illegible] đau bụng lâu năm, hoặc đi cầu chảy [illegible]

7. **THANH-NHIỆT GIẢI-BAN TÁN**, [illegible] chẩn tích nhiệt bịnh hầu hoặc [illegible] 12 hoàn giá 1$00

8. **ĐOAN-DƯƠNG CẤP-CỨU-HOÀN**; [illegible] *tháng năm để trị các chứng gấp ngặt như là*: [illegible] nóng lạnh nhức đầu, khi lên nôn lúc xuống bụng, [illegible] giá mỗi hộp 1$00

B-H sẵn có LÃO THỰC ĐỊA [illegible] và LỘC GIÁC GIAO của kỳ lưỡng thượng hảo hạng [illegible] mỗi lượng 1$20.

Thưa quí vị đồng bào. Tám thứ thuốc nói trên đây, toàn là tính chất [illegible] phương bí của bổn hiệu tinh chế. [illegible] thương cường quí-thể, thấy linh nghiệm, CHẲNG HỀ SAI.

Cách gởi mua thuốc, thơ tính, mandat thì đề:

Monsieur TRƯƠNG-MINH-Y, Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG

N° 4 Rue de la gare HOCMON Giađịnh

Quí ngài ở mua các thứ thuốc nói trên đây, xin nhớ mua mandat gởi trước, [illegible] tiền cước về phần BỔN-HIỆU.

[illegible]

Bắc-Thành Dược của nước nhà, xin đồng-bào lấy lòng hợp cả.

Giúp nhau thành-dược nước nhà!

Trước lo quyền lợi, sau là vệ sanh

Đồng bào ở xa gần muốn hỏi việc chi cần [illegible] bổn hiệu trả lời ngay.

BẮC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

[illegible]

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG